**Document about GIT**

- Các thuật ngữ:

+ Working dirtonary: Những file làm việc.

+ Staging area: Những file đã được chạy git add chuẩn bị commit

+ Reposirtory: Những thay đổi đã được commit đưa vào reposirtory

- git init : bắt đầu với git cho thư mục, sẽ tạo ra 1 file .git

- Quy trình commit file git:

+ **git status**: kiểm tra trạng thái của file. Nếu tên file có chữ màu xanh: file đã add kế tiếp sẽ commit, màu đỏ thì file đó chưa add

+ git add [. or name file]: “.” Add toàn bộ file, name file add từng file riêng lẻ.

+ git commit -m “tiêu đề commit”.

+ git diff: kiểm tra file hiện tại so với file đã commit có gì thay đổi.

+ git log: lịch sử commit.  
- git checkout tên file : bỏ thay đổi của 1 file trước khi chạy git add

- git reset HEAD tên file: cho file đó quay lại khi đã được git add

+ git reset –soft id

+ git reset –mixed id

+ git reset –hard id

- git branch : kiểm tra có bao nhiêu nhánh và nhánh hiện tại đang truy cập sẽ có dấu \* phía trước.

- git checkout tên nhánh : truy cập vào nhánh

- git checkout –b tên nhánh mới : tạo nhánh mới đồng thời check out vào nhánh mới.

- git branch –D tên branch : xóa branch với điều kiện không ở trong branch xóa

- git merge (tên nhánh để lấy dữ liệu sáp nhập qua nhánh khác):

+ checkout nhánh muốn sáp nhập.

+ git merge tên nhánh lấy dữ liệu sáp nhập

- git remote add origin url : truy cap vao

- git push –u origin master : push lần đầu tiên nếu lần thứ 2 trở đi thì git push

- git config - -global credential.helper “cache --timeout =10000” : k hỏi nhập user và password trong 1 khoảng thời gian.

- git clone url : truy cập và lấy tất cả file về dành cho máy khác

-git pull : tải về

- git push origin --delete ten branch : xóa branch trên github